

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
Dự án: Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Công văn số 487/HĐND-VP ngày 17/10/2016 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng, xã Ea Sô, huyện Ea Kar (giai đoạn 1);

Căn cứ Công văn số 8422/UBND-TH ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh về việc đầu tư dự án Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng, xã Ea Sô, huyện Ea Kar (giai đoạn 1);

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 313/TTr-SXD ngày 16/11/2016 và Báo cáo thẩm định số 742/BC-SXD ngày 16/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng tỷ lệ 1/500, với các nội dung chủ yếu sau:

- 1. Tên dự án:** Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng.
- 2. Chủ đầu tư:** UBND huyện Ea Kar.
- 3. Địa điểm quy hoạch xây dựng:** Xã Ea Sô, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.
- 4. Diện tích lập quy hoạch:** 7.630,50m².
- 5. Ranh giới lập quy hoạch:**
 - Phía Đông: giáp Tỉnh lộ 11 rộng 33,0m;
 - Phía Tây: giáp đường quy hoạch rộng 13,0m;
 - Phía Nam: đường quy hoạch rộng 13,0m;
 - Phía Bắc: giáp đất nông nghiệp.
- 6. Đơn vị lập quy hoạch:** Công ty Cổ phần tư vấn Xây dựng Đắk Lắk.



7. Chủ trì thiết kế: Kiến trúc sư Phạm Bá Nguyên Quang.

8. Mục tiêu - định hướng:

- Làm căn cứ triển khai công tác đầu tư xây dựng theo đúng chủ trương đầu tư được phê duyệt.

- Làm cơ sở xác định các chỉ tiêu kiến trúc quy hoạch để Chủ đầu tư tiến hành triển khai đầu tư dự án theo các quy định hiện hành.

9. Quy hoạch sử dụng đất:

a) Cơ cấu quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất:

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng công trình	1.928,7	25,3
2	Đất sân bãi, giao thông nội bộ	3.548,2	46,5
3	Đất cây xanh	2.153,6	28,2
	Tổng cộng	7.630,5	100,0

b) Các hạng mục công trình:

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Diện tích xây dựng (m ²)	Tầng cao (tầng)
1	Nhà lớp học 8 phòng (2 nhà)	4; 8	727,2	2
2	Nhà hiệu bộ	3	239,0	2
3	Nhà bộ môn	7	322,0	2
4	Nhà đa chức năng	6	408,3	1
5	Nhà bảo vệ	2	19,3	1
6	Nhà vệ sinh	5	63,0	1
7	Nhà để xe giáo viên	9	30,5	1
8	Nhà để xe học sinh	10	119,4	1
	Tổng cộng		1.928,7	

10. Các chỉ tiêu kiến trúc - quy hoạch:

a) Chỉ giới đường đỏ, khoảng lùi công trình:

- Khoảng lùi công trình chính đến ranh giới sử dụng đất phía Đông: Tối thiểu 6,00m.

- Khoảng lùi công trình chính đến các ranh giới sử dụng đất còn lại: Tối thiểu 3,00m.

b) Mật độ xây dựng: Từ 25-26%.

c) Yêu cầu kiến trúc công trình, phân khu chức năng:

- Kiến trúc công trình: Thiết kế kiến trúc đảm bảo phù hợp với không gian kiến trúc hiện có của khu vực, đường nét đơn giản, hài hoà phù hợp với chức năng, tính chất sử dụng của công trình. Hình thức kiến trúc mang bản sắc kiến trúc Tây Nguyên.

- Phân khu chức năng:

Tổ chức không gian làm 03 khu chức năng chính: Khu hành chính, ban giám hiệu với công trình nhà hiệu bộ kết hợp sân vị trí trung tâm; Khu học tập: tổ chức các lớp học thành cụm tập trung (cùng hướng tránh nắng trực tiếp); Khu giáo dục thể chất với nhà đa chức năng kết hợp sân đường nội bộ, cây xanh trong khuôn viên dự án.

11. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Hệ thống giao thông trong phạm vi dự án: Sân, đường nội bộ đảm bảo tổ chức giao thông an toàn thoát người và phòng cháy chữa cháy.

b) Hệ thống cấp nước và phòng cháy chữa cháy:

- Nguồn nước cấp cho sinh hoạt: Lấy từ giếng khoan qua xử lý đạt theo quy chuẩn, bơm đến đài chứa nước sinh hoạt, sau đó cấp nước cho các hạng mục công trình.

- Nước cấp cho phòng cháy chữa cháy: Lấy từ bể nước ngầm phòng cháy chữa cháy, bơm đến các họng chữa cháy có bán kính phù hợp.

c) San nền: Theo yêu cầu sử dụng, hạn chế việc san ủi (chỉ san ủi cục bộ); tận dụng địa hình tự nhiên để bố trí công trình đảm bảo cảnh quan kiến trúc xung quanh, thuận lợi cho việc thoát nước công trình và toàn khu vực. Cốt (Code) san nền không chế theo cao trình hệ thống giao thông liên quan đến khu đất phù hợp quy hoạch chung xây dựng được duyệt.

d) Hệ thống thoát nước:

- Thoát nước mặt: Nước mặt trong phạm vi dự án được tập trung thông qua hệ thống các hố ga thu nước, nắp đan bê tông cốt thép đục lỗ và dẫn ra hệ thống thoát chung của khu vực.

- Thoát nước sinh hoạt: Được xử lý cục bộ trong công trình, đảm bảo theo tiêu chuẩn. Nước thải chưa qua xử lý thuộc dự án không xả vào hệ thống thoát nước mưa.

e) Hệ thống cấp điện và chiếu sáng: Nguồn điện cấp cho công trình được đấu nối từ mạng lưới điện hiện có của khu vực. Toàn bộ hệ thống cấp điện được đi theo trụ bê tông đến hệ thống chiếu sáng ngoài nhà và các hạng mục công trình.

g) Cây xanh: Sử dụng cây cao tán kết hợp sân bãi, vườn hoa cải tạo vi khí hậu, tạo cảnh quan công trình. Mật độ cây xanh đạt tối thiểu 20%.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Điều 1 Quyết định này và quản lý, thực hiện dự án đúng theo các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng, quy hoạch đô thị và quản lý đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Ea Kar; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN. (T.20)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

Số: 5545/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung tiết 2, điểm 2, khoản 8.3, Điều 1 Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh về phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán mẫu, thiết kế điển hình các công trình kênh mương theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg, ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg, ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BKHĐT ngày 07/8/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 213/TTr-SNN, ngày 09/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung tiết 2, điểm 2, khoản 8.3, Điều 1 Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán mẫu, thiết kế điển hình các công trình kênh mương theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, như sau:

1. Bổ sung các chi phí bao gồm: Chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng áp dụng cho 1km kênh (*Chi tiết tại địa bàn các huyện, thị xã, thành phố như Phụ lục kèm theo*)

2. Một số lưu ý khi áp dụng chi phí xây dựng và chi phí tư vấn đầu tư xây dựng trong dự toán:

- Giá trị các chi phí bổ sung, như: Chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng được tính toán tại thời điểm ban hành Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh.

- Chi phí xây dựng trong dự toán nêu trên chưa bao gồm chi phí công tác đào đắp kênh, do đó khi lập dự toán xây dựng cho công trình kênh mương có áp dụng thiết kế mẫu cần tính toán bổ sung khối lượng và chi phí công tác đào đắp kênh theo thực tế. Khối lượng đào đắp kênh căn cứ vào mặt cắt địa hình hiện trạng của tuyến kênh để tính toán.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng trong dự toán nêu trên chưa bao gồm chi phí thực hiện khảo sát xây dựng phục vụ công tác thiết kế bản vẽ thi công. Trong trường hợp Chủ đầu tư thấy cần thiết phải thực hiện công tác khảo sát để đảm bảo tính toán chính xác khối lượng đào đắp kênh theo thực tế thì áp dụng, như sau:

+ Thành phần khối lượng khảo sát xây dựng: Áp dụng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN - 8478 - 2010 về thành phần khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế công trình thủy lợi và các Quy phạm, Tiêu chuẩn khác có liên quan;

+ Dự toán khảo sát xây dựng: Áp dụng đơn giá xây dựng công trình phần khảo sát xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của UBND tỉnh.

3. Các nội dung khác không điều chỉnh, thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các tổ chức, cá nhân liên quan biết, thực hiện các nội dung quy định tại Điều 1, Quyết định này đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

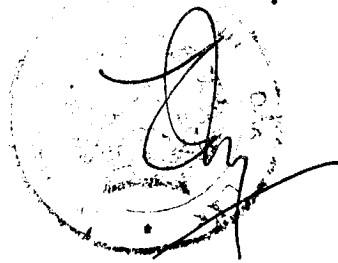
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, NN&MT;
- Lưu: VT, NNMT (Đg -60b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Knong

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giải quyết việc
Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất
trên diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại
phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột**

Ngày 17/11/2016, tại Trụ sở HĐND&UBND tỉnh, Đ/c Võ Văn Cảnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp để xem xét, giải quyết việc xin chuyển mục đích sử dụng đất trên diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng của Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân để thành lập cơ sở nuôi dạy trẻ khuyết tật thuộc Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân. Tham dự cuộc họp có Lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

Sau khi nghe Lãnh đạo các Sở, ngành, địa phương có liên quan báo cáo tình hình sử dụng đất, kết quả việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân tại phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột và đề nghị của Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân xin chuyển mục đích sử dụng đất trên diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thành lập cơ sở nuôi dạy trẻ khuyết tật thuộc Tu viện, Đ/c Võ Văn Cảnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, kết luận như sau:

1. Việc Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân xin thành lập cơ sở nuôi dạy trẻ khuyết tật thuộc Tu viện là việc làm có ích cho xã hội, hoạt động có tính nhân ái, nhân văn, nhân đạo; góp phần chung tay cùng xã hội giúp đỡ những đối tượng khuyết tật có cuộc sống khó khăn. Do đó, Nhà nước rất quan tâm, ủng hộ về chủ trương thành lập để đảm bảo tính pháp lý cho cơ sở đi vào hoạt động đúng quy định của pháp luật.

2. Việc đề xuất thành lập trường học thuộc Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân để nuôi dạy trẻ khuyết tật là không đảm bảo về mặt thực tiễn và pháp lý. Do đó, UBND tỉnh không đồng ý chủ trương thành lập trường học thuộc Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân như đề xuất của Tu viện.

3. Về loại hình:

Việc thành lập cơ sở Bảo trợ xã hội hay cơ sở nuôi dạy trẻ khuyết tật thuộc Tu viện; UBND tỉnh giao cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân, căn cứ quy định của pháp luật và mục đích, nguyện vọng của Tu viện; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định thành lập cơ sở phù hợp với loại hình theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh chỉ đạo các Sở,

ngành, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ quy định của pháp luật, hướng dẫn Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân hoàn thành các thủ tục pháp lý để thành lập cơ sở và giải quyết việc chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Trên đây là ý kiến kết luận của Đồng chí Võ Văn Cảnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh. Văn phòng UBND tỉnh thông báo đến các Sở, ngành, các đơn vị, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị tham gia họp;
- Tu viện Thánh Phao Lô Vi Nhân
(162 Phan Chu Trinh, TP. Buôn Ma Thuột);
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT(H22b).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Vinh